

Số: 09/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 17 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H** – sinh năm 1985.

HKTT: Khu 7 xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Hiện ở tại: Xóm 3, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh **Cao Văn Thanh** – sinh năm 1984.

HKTT: Khu 7 xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Vũ Thị H và anh Cao Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**
 - Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị H và anh Cao Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung:** Anh Cao Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Cao Hải Y – sinh ngày 30/12/2008, hiện nay cháu Y đang ở với anh T. Chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Cao Việt H – sinh

ngày 16/5/2014, hiện nay cháu H đang ở với chị H. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Hai bên đều xác định có tài sản chung, công nợ chung nhưng sẽ tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về đất nông nghiệp, công sức đóng góp:** Hai bên đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm . Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0001532 ngày 26/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã N;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Khải